TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PLEIKU** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HS - ST
Ngày: 03/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà **Nguyễn Thị Xuân Hồng**

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thanh Nga.

2. Ông Nghiêm Thế Hùng.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* ***Ông Diệp Bảo Kiệt*** - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Pleiku.

- *Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa*: ***Ông Đào Anh Tuấn*** - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân TP.Pleiku, Gia Lai.

Ngày 03/01/2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 201/2023/HSST ngày 23/11/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 236/2023/QĐXXST – HS ngày 18 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

KPUIH Đ. Tên gọi khác: Không.

Giới tính: Nam. Sinh năm 2003, tại G.

Nơi đăng ký HKTT: Làng N, xã Ia K, huyện C, tỉnh G.

Chỗ ở: Không nơi ở nhất định.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Jrai; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 4/12. Nghề nghiệp: Không.

Cha: Siu H (đã chết).

Mẹ: Kpuih K, sinh năm 1973. Hiện đang trú tại xã Ia K, huyện C, tỉnh G.

Bị cáo có 04 chị, em ruột; sinh năm 1996 và năm 2008. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Kpuih Đ bị tạm giữ từ ngày 06/9/2023 đến ngày 15/9/2023, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P, có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:***

1. Anh Võ Đình H, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Tổ 7, phường I, thành phố P, tỉnh G, có đơn xin xét xử vắng mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Anh Bùi Văn T, sinh năm 1994;

Địa chỉ: 59 Trần P, phường Tây S, thành phố P, tỉnh G, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 26/8/2023, Kpuih Đ đến kho giấy tại số 337 đường Nguyễn Văn C, Tổ 7, phường I, thành phố P, tỉnh G để xin việc làm thì nhân viên nói không có chủ kho nên Kpuih Đ đi ra ngoài. Khi Kpuih Đ đi ra cửa kho thì thấy điện thoại di động hiệu Iphone XS màu vàng của anh Võ Đình H (sinh năm 1982, là chủ kho) đang xạc pin, không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại này bán lấy tiền tiêu xài. Kpuih Đ liền đi đến dùng tay lấy điện thoại của anh H rồi đi ra ngoài, mang điện thoại trộm cắp được đến tiệm điện thoại "60 Phút" số 59 đường Trần P, phường Tây S, thành phố P, bán cho anh Bùi Văn T (sinh năm 1994, là chủ cửa hàng) được 1.000.000 đồng; số tiền này Kpuih Đ đã tiêu xài hết. Sau khi phát hiện bị mất điện thoại anh H đã đến Công an phường I, thành phố P trình báo. Qua xác minh, Công an phường I nghi ngờ Kpuih Đ là người đã thực hiện hành vi chiếm đoạt điện thoại của anh H, nên ngày 06/9/2023 đã đưa Kpuih Đ về làm việc. Tại Công an phường, Kpuih Đ đã đầu thú và khai nhận hành vi lén lút chiếm đoạt điện thoại của anh H. Trên cơ sở lời khai của Kpuih Đ, Công an phường I tiến hành làm việc với anh Bùi Văn T và thu giữ điện thoại di động hiệu hiệu Iphone XS Max màu vàng mà anh T đã mua của Kpuih Đ. Sau đó, Công an phường I đã chuyển vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P để xử lý.

Qua định giá, xác định điện thoại di động hiệu Iphone XS màu vàng Gold, dung lượng 64Gb, Imei: 353170103190017 đã qua sử dụng, bị chiếm đoạt ngày 26/8/2023; giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng). Sau khi định giá, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã xử lý trả lại cho anh Võ Đình H.

Về dân sự: Sau khi nhận lại điện thoại bị chiếm đoạt, anh Võ Đình H không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự. Anh Bùi Văn T cũng không yêu cầu Kpuih Đ phải trả lại số tiền 1.000.000 đồng đã mua điện thoại di động do Đ mang đến bán.

Tại bản Cáo trạng số 221/CT - VKS ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát Nhân dân thành phố P, tỉnh G đã truy tố bị cáo:

KPuih Đ về tội: *"Trộm cắp tài sản",* theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố:

Bị cáo KPuih Đ phạm tội:*"Trộm cắp tài sản.*

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo KPuih Đ 3 tháng 27ngày tù, bằng với thời gian bị cáo bị tạm giam, tạm giữ.

Về Dân Sự:

Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Bị cáo không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng:

Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo được sớm quay về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố P trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có lời khai hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ, biên bản đầu thú và các lời khai của người bị hại đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ khẳng định vào Vào khoảng 14 giờ ngày 26/8/2023, Kpuih Đ đến kho giấy tại số 337 đường Nguyễn Văn C, Tổ 7, phường I, thành phố P, tỉnh G để xin việc làm thì nhân viên nói không có chủ kho nên Kpuih Đ đi ra ngoài. Khi Kpuih Đ đi ra cửa kho thì thấy điện thoại di động hiệu Iphone XS màu vàng của anh Võ Đình H (sinh năm 1982, là chủ kho)

đang xạc pin, không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại này bán lấy tiền tiêu xài. Kpuih Đ liền đi đến dùng tay lấy điện thoại của anh H rồi đi ra ngoài, mang điện thoại trộm cắp được đến tiệm điện thoại "60 Phút" số 59 đường Trần P, phường Tây S, thành phố P, bán cho anh Bùi Văn T (sinh năm 1994, là chủ cửa hàng) được 1.000.000 đồng; số tiền này Kpuih Đ đã tiêu xài hết. Sau khi phát hiện bị mất điện thoại anh H đã đến Công an phường I, thành phố P trình báo. Qua xác minh, Công an phường I nghi ngờ Kpuih Đ là người đã thực hiện hành vi chiếm đoạt điện thoại của anh H, nên ngày 06/9/2023 đã đưa Kpuih Đ về làm việc. Tại Công an phường, Kpuih Đ đã đầu thú và khai nhận hành vi lén lút chiếm đoạt điện thoại của anh H.

Vì vậy việc VKSND TP.P đã truy tố các bị cáo Kpuih Đ về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, tuy nhiên chỉ vì thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật, hành vi của các bị cáo gây dư luận xấu trong xã hội đồng thời gây ảnh hưởng tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[4] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo cũng đã đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xét thấy có thể cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam, tạm giữ trước đó thấy cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuyên bố trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm nào khác.

[5]***Về dân sự:***

Điện thoại đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại, số tiền bị cáo bán điện thoại cho anh T, anh T cũng không có yêu cầu gì thêm, các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo KPuih Đ phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 BLHS năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo KPuih Đ 03 (ba) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/9/2023.

Căn cứ khoản 5 Điều 328 BLTTHS

Tuyên bố trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm nào khác.

3.Về án phí hình sự sơ thẩm:

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các cáo KPuih Đ phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo:

Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay (03/01/2024) bị cáo KPuih Đ, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ kiên quan có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh G để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Riêng đối với những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
-VKSND TP. Pleiku;
-Tòa án tỉnh Gia Lai;
-Chi cục THA dân sự TP. Pleiku;
-Các bị cáo;
-Những người tham gia TT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Xuân Hồng